


MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN

Ngày 26/06/2018, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã cấp Quyết định số 227/QĐ-SGDHCM cho Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCS) niêm yết cổ phiếu trên HOSE. Theo dự kiến, ngày 03/08/2018 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn sẽ chính thức giao dịch với mã chứng khoán SCS với giá tham chiếu là **174.105 đồng/cổ phiếu** và biên độ dao động giá trong ngày giao dịch đầu tiên là +/-20%..

Để giúp quý vị độc giả có thêm thông tin, HOSE xin giới thiệu một số nét chính về lịch sử thành lập, quá trình hoạt động và những kết quả kinh doanh đáng chú ý của SCS trong thời gian qua.

GIỚI THIỆU CHUNG

- Tên gọi: **Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn**
- Tên công ty bằng tiếng Anh: Sai Gon Cargo Service Corporation
- Tên viết tắt: SCSC CORP.
- Mã chứng khoán: **SCS**
- Logo: 
- Địa chỉ trụ sở chính: 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-28) 3997 6930 Fax: (84-28) 3997 6840
- Website: www.scsc.vn Email: info@scsc.vn
- Vốn Điều lệ: **571.757.000.000 đồng**
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết: **49.985.700 cổ phiếu**
- CTCP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305654014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/04/2008, thay đổi lần thứ 12 ngày 15/12/2017. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số 41121000112 do UBND thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/04/2009, thời hạn hoạt động của dự án là 49 năm kể từ ngày 20/04/2009 là ngày được cấp Giấy chứng nhận đầu tư. Hiện tại CTCP Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn không có công ty con và công ty liên kết.

CÁC THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập ngày 08/4/2008 theo giấy chứng nhận ĐKKD số 4103009937 ngày 08/04/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu cổ đông sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam);
- Công ty Sửa chữa Máy bay A41 (nay là Công ty TNHH MTV Sửa chữa Máy bay 41);
- Công ty Cổ phần Đại lý Liên hiệp Vận chuyển (Công ty Cổ phần Gemadept);
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế (nay là Công ty Cổ phần Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế);
- Công ty Cổ Phần Đầu Tư Á Châu;
- Công ty Cổ phần Sóng Việt.

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và tiến hành thủ tục quyết toán.

Được sự tư vấn của các chuyên gia nước ngoài gồm Công ty tư vấn Lufthansa (LCG –Đức), Công ty Tư vấn Sân bay Nhật Bản (JAC), nhà ga hàng hóa SCSC có tổng mức đầu tư lên đến 1.065 tỷ đồng (tương ứng khoảng 51 triệu USD), được bố trí tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, có diện tích rộng 143.000 m², tiếp giáp bên đàu số 1, 2, 3 của sân đậu máy bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Nhà ga hàng hóa bao gồm ba khu vực:

- Khu vực sân đậu: 52.421 m², có sức chứa 3 máy bay B747F hoặc 5 máy bay A321 cùng lúc.
- Khu vực Nhà ga hàng hóa: 26.670 m². Nhà ga hàng hóa có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1), và 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2).
- Khu vực nhà kho, bãi đậu xe, đường giao thông và tòa nhà văn phòng, công trình phụ trợ: 64.000 m².

Nhà ga hàng hóa SCSC được đầu tư trang thiết bị hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế đáp ứng các yêu cầu của ngành hàng không và khách hàng là các hãng hàng không.

SCSC là doanh nghiệp được UBND Tp. Hồ Chí Minh, Cục hàng không Việt Nam và Hải quan Việt Nam cấp phép xây dựng nhà ga hàng hóa tại Sân bay Tân Sơn Nhất. Nhà ga hàng

hóa của SCSC cũng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

Tháng 04/2011, SCSC trở thành thành viên của Hội đồng phục vụ mặt đất trực thuộc Hiệp hội vận tải hàng không quốc tế (IGHC – IATA).

Tiếp theo đó, SCSC đã đạt được chứng nhận chất lượng ISAGO, chứng nhận TAPA A của Hiệp hội bảo vệ tài sản vận chuyển và chứng nhận RA3.

Tiếp nối những thành công gặt hái được trong những năm gần đây và nghiêm túc tuân thủ các quy định hiện hành, SCSC đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống UpCom của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tháng 07/2017, mã chứng khoán: SCS.

Hiện tại SCSC hoạt động theo giấy chứng nhận ĐKKD số 0305654014 ngày 08/04/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 15/12/2017, với vốn điều lệ là 571.757.000.000 đồng.

2. Phạm vi và lĩnh vực hoạt động của Công ty

Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.

Các dịch vụ chính:

- Khai thác nhà ga hàng hóa;
- Cho thuê sân đậu máy bay;
- Cho thuê văn phòng và bãi đỗ xe.

3. Danh sách công ty mẹ, các công ty con và công ty liên doanh, liên kết: không có.

4. Cơ cấu cổ đông

Theo Sổ cổ đông chốt ngày 11/06/2018, Công ty có 1.273 cổ đông nắm giữ 57.175.700 cổ phiếu gồm 49.985.700 cổ phiếu phổ thông và 7.190.000 cổ phiếu ưu đãi cổ tức không niêm yết, trong đó:

- 03 cổ đông lớn nắm giữ 33.144.141 cổ phiếu chiếm 57,97%, gồm: CTCP Gemadept nắm giữ 18.441.640 cổ phiếu, Tổng công ty Cảng Hàng Không Việt Nam – CTCP nắm giữ 7.500.000 cổ phiếu, CT TNHH MTV Sửa Chữa Máy bay 41 nắm giữ 7.202.500 cổ phiếu;
- 66 cổ đông nước ngoài nắm giữ 9.586.746 cổ phiếu chiếm 16,77%.

PHẦN II. VÀI NÉT VỀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Hiện nay, SCSC đang cung cấp 3 dịch vụ chính sau đây:

- Khai thác nhà ga hàng hóa;
- Cho thuê sân đậu máy bay;

- Cho thuê văn phòng và bãi đỗ xe.

Hỗ trợ cho hoạt động khai thác hàng hóa, công ty cung cấp các dịch vụ gia tăng như:

- Dịch vụ khai thuê hải quan;
- Nhận và chuyển hàng miễn thuế và thức ăn bán trên máy bay cho khách hàng Vietjet.

Trong đó, hoạt động kinh doanh mang lại nguồn doanh thu chính của SCSC là ***Khai thác nhà ga hàng hóa***. Các hoạt động còn lại đóng góp tỷ lệ không đáng kể trong hoạt động của Công ty.

✚ Khai thác nhà ga hàng hóa:

SCSC được Cục hàng không Việt Nam cho phép cung cấp dịch vụ nhà ga hàng hóa hàng không quốc tế và cung cấp dịch vụ nhà ga hàng hóa nội địa tại Cảng Hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Nhà ga hàng hóa của SCSC có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1) sau đó nâng lên 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2) để phục vụ cho hàng hóa quốc tế với sản lượng hàng hóa ra vào bình quân là 460 tấn/ngày.

Sản lượng hàng hóa quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất năm 2018, 2019 dự kiến đạt 163.200 và 186.000 tấn tương đương 81,6% và 93% công suất thiết kế giai đoạn 1.

Để nâng công suất từ 200.000 tấn lên 350.000 tấn/năm công ty sẽ triển khai đầu tư giai đoạn 2 trong năm 2019. Các hạng mục đầu tư bao gồm làm mới và nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý hàng hóa, phần cứng IT, nâng tầng kệ chứa hàng, kệ chứa mâm, thùng rỗng; đầu tư mua mới thiết bị bốc xếp, nâng hạ và vận chuyển hàng (xe nâng các loại, ETV). Dự kiến công ty sẽ sử dụng 100% công suất thiết kế giai đoạn 1 và 2 vào năm 2020 và năm 2026.

Hiện nay trong tất cả các dịch vụ đang được SCSC cung cấp, SCSC đẩy mạnh vào khai thác dịch vụ nhà ga hàng hóa quốc tế và quốc nội. Dịch vụ khai thác hàng hóa nhà ga chiếm hơn 90% tổng doanh thu của SCSC. Các dịch vụ khác cũng được chú trọng phát triển.

Nhà ga hàng hóa của SCSC có diện tích 26.670 m² (127 x 210 m), gồm 2 khu chính là khu vực hàng xuất và khu vực hàng nhập nhằm cung cấp các dịch vụ liên quan đến nhập và xuất hàng hóa:

- Dịch vụ hàng xuất khẩu;
- Dịch vụ hàng nhập khẩu;
- Dịch vụ kho lạnh;
- Dịch vụ hàng động vật sống;
- Dịch vụ hàng nguy hiểm;
- Dịch vụ hàng giá trị cao;

- Dịch vụ lưu trữ và quản lý mâm thùng.

Hình ảnh nhà ga hàng hóa SCSC

Khu vực hàng nhập



Khu vực hàng xuất



Khu vực cầu nối xe tải



✚ Cho thuê sân đậu máy bay:

Hình ảnh Sân đậu máy bay của SCSC



Khu vực sân đậu máy bay có diện tích xây dựng là 52.421 m², kết cấu bê tông cốt thép dày 32cm, có sức chứa cùng lúc đến 3 máy bay loại Boeing B747-400F hoặc 5 chiếc máy bay Airbus A321.

Năm 2010, Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn đã ký kết hợp đồng cho Tổng công ty Cảng hàng không Miền Nam (nay là Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - ACV) thuê sân đậu máy bay trong thời hạn 10 năm, từ ngày 10/02/2010 đến ngày 09/02/2020. Tổng giá cho thuê theo thỏa thuận là 90,42 tỷ đồng. Theo hợp đồng, ACV đã thanh toán trước toàn bộ số tiền thuê sân đậu máy bay của SCSC trong thời gian 10 năm. Năm 2020, các bên sẽ đàm phán lại hợp đồng với giá thuê mới cao hơn giá hiện nay.

✚ Cho thuê văn phòng và bãi đậu xe:

Các khu vực còn lại bao gồm tòa nhà văn phòng cho thuê, bãi xe, đường giao thông nội bộ và phần đất trống dự kiến mở rộng kho, nhà ga có tổng diện tích 64.000 m², trong đó phần đất trống là 13.000 m².

Đây là lợi thế để SCSC vừa sử dụng để làm khối văn phòng, quản lý hoạt động khai thác nhà ga hàng hóa, phần còn lại để cho thuê văn phòng và cho thuê bãi đậu xe.

Tòa nhà văn phòng của SCSC có tổng diện tích xây dựng là 8.650 m², gồm 6 tầng.

Bãi đậu xe: có sức chứa hơn 60 xe du lịch khu vực văn phòng, 70 xe tải phục vụ nhà ga và hơn 1.000 xe hai bánh.

Hình ảnh Tòa nhà văn phòng SCSC



2. Doanh thu và lợi nhuận theo từng nhóm sản phẩm/dịch vụ qua các năm

a) Sản lượng sản phẩm/Giá trị dịch vụ qua các năm

Khoản mục	Đvt	Năm 2016	Năm 2017	Quý 1/2018
Khai thác nhà ga	Tấn	161.210	186.140	43.634
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	126.103	143.915	31.747
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	35.115	42.225	11.887
Cho thuê sân đậu máy bay	Vị trí	5	5	5
Cho thuê văn phòng	m ²	6.188	6.278	6.251

Nguồn: SCSC

Tổng sản lượng hàng hóa SCSC thực hiện năm 2017 đạt 186.140 tấn, trong đó: hàng quốc tế và quốc nội tương ứng là 143.915 tấn và 42.225 tấn, tăng 15,5% so với năm 2016 và tăng 3,1% so với kế hoạch 2017.

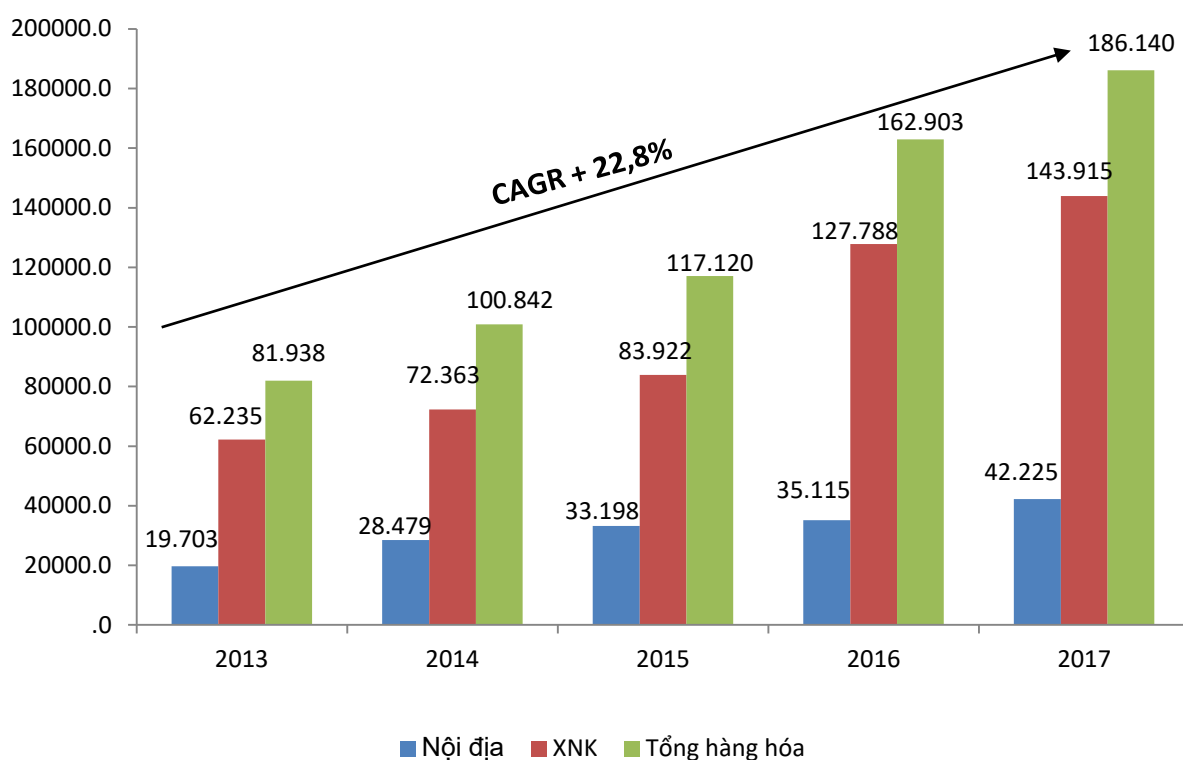
Những yếu tố tích cực làm tăng sản lượng hàng hóa thực hiện qua SCSC bao gồm:

- Thị trường phát triển lành mạnh, cụ thể:

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam cả năm 2017 đạt 425,12 tỷ USD, tăng 21% so với năm 2016; trong đó tổng trị giá xuất khẩu đạt 214,02 tỷ USD, tăng 21,2% và tổng trị giá nhập khẩu đạt 211,1 tỷ USD, tăng 20,8%. Cả năm 2017, Việt Nam đã xuất siêu hàng hóa đạt 2,92 tỷ USD, tăng mạnh 64% so với năm 2016.
- Sản lượng hàng khách thông qua các cảng hàng không của Việt Nam trong năm qua đạt trên 94 triệu hành khách, tăng 16% so với thực hiện năm 2016; sản lượng hàng hóa-bưu kiện vận chuyển đạt 1.338.565 tấn, tăng 19% so với thực hiện năm 2016.
- Hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất tăng 17,3% so với 2016.

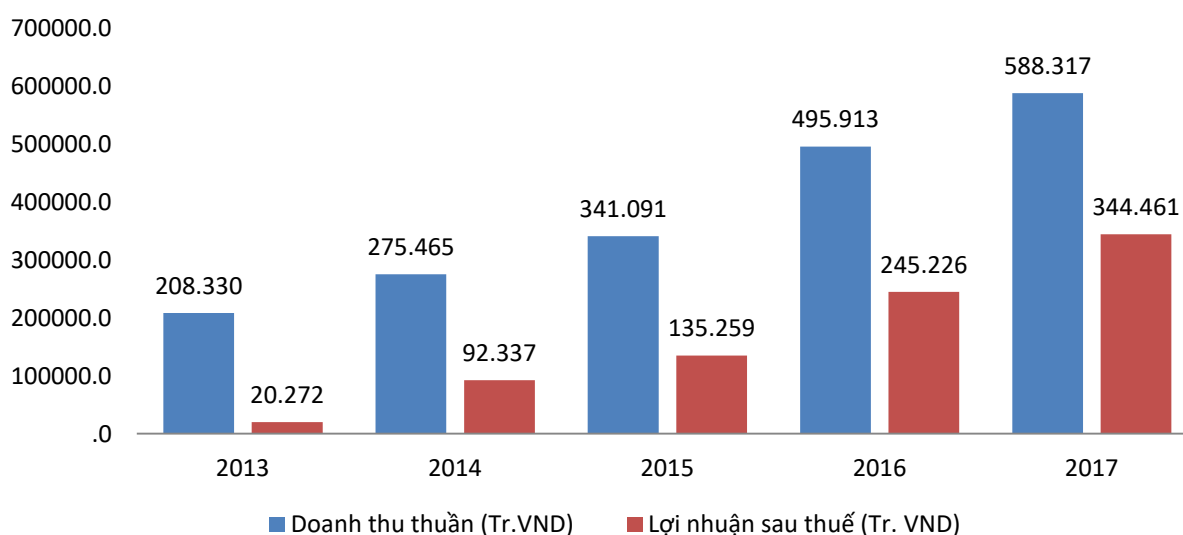
Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu và nội địa của SCSC

Giai đoạn 2013-2017 (tấn)

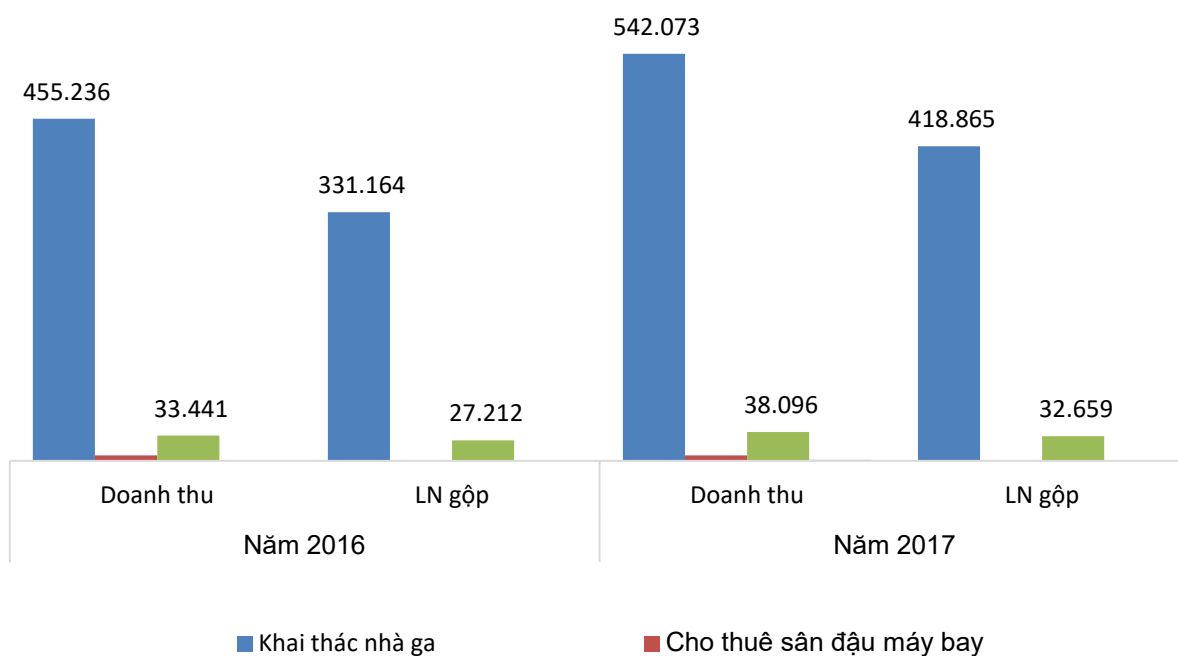


Tốc độ tăng trưởng hàng hóa bình quân giai đoạn 2013-2017 là 22,8%/năm (Nội địa: 21%, Quốc tế: 23,3%)

Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế của SCSC giai đoạn 2013-2017



Cơ cấu Doanh thu và Lợi nhuận gộp của SCSC năm 2016 – 2017 (tỷ đồng)



b) Doanh thu bán hàng theo nhóm sản phẩm/dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		Quý 1/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Khai thác nhà ga	455.236.267.193	91,80%	542.072.848.136	92,14%	135.528.808.228	92,13%

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		Quý 1/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Cho thuê sân đậu máy bay	6.985.427.032	1,41%	7.006.354.587	1,19%	1.752.442.476	1,19%
Cho thuê văn phòng, bãi đậu xe ... và các dịch vụ liên quan	33.440.591.803	6,74%	38.095.574.560	6,48%	9.547.470.138	6,49%
Khác	250.789.714	0,05%	1.142.543.943	0,19%	274.123.817	0,19%
Tổng cộng	495.913.075.742	100%	588.317.321.226	100%	147.102.844.659	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC tự lập 31/3/2018 của SCSC

Trong năm 2017, doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của SCSC đạt 588 tỷ, tăng 18,6% so với năm 2016, chủ yếu đến từ mức tăng trưởng doanh thu 19,1% của mảng kinh doanh chính (chiếm khoảng 92% doanh thu thuần của Công ty qua các năm) là khai thác nhà ga hàng hóa, tăng từ 455 tỷ năm 2016 lên 542 tỷ năm 2017.

Doanh thu từ các mảng khác chiếm khoảng 8% doanh thu thuần của SCSC cũng ghi nhận sự tăng trưởng nhưng không đáng kể như:

- Doanh thu từ Cho thuê sân đậu máy bay tăng 0,3% do hợp đồng cho thuê sân đậu máy bay với Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam là 10 năm thực hiện từ tháng 2 năm 2010 nên doanh thu từ mảng này sẽ ổn định đến khi hết hạn hợp đồng.
- Doanh thu từ Cho thuê văn phòng tăng 13,9% chủ yếu nhờ tăng giá thuê mặt bằng do tỷ lệ lấp đầy hiện đạt gần 100%.

c) Lợi nhuận gộp bán hàng theo nhóm sản phẩm/dịch vụ qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		Quý 1/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT
Khai thác nhà ga	331.164.411.935	66,78%	418.835.228.680	71,20%	108.121.118.519	73,5%
Cho thuê sân đậu máy bay	501.341.392	0,10%	433.858.682	0,07%	393.344.176	0,27%
Cho thuê văn phòng, bãi đậu xe ... và các	27.211.831.261	5,49%	32.659.181.365	5,55%	7.802.723.367	5,3%

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		Quý 1/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT	Giá trị	Tỷ trọng /DTT
dịch vụ liên quan						
Khác	132.543.998	0,02%	946.402.194	0,16%	230.835.813	0,16%
Tổng cộng	359.010.128.586	72,39%	452.874.670.921	76,98%	116.548.021.875	79,23%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC tự lập 31/3/2018 của SCSC

Biên lợi nhuận gộp của Công ty tăng trưởng tích cực từ mức 72,4% năm 2016 lên mức 77% năm 2017 và đạt mức 79% Quý 1/2018 chủ yếu cũng đến từ mức tăng trưởng Biên lợi nhuận gộp của khai thác nhà ga hàng hóa, tăng từ mức 66,8% năm 2016 lên mức 71,2% năm 2017 và mức 73,5% Quý 1/2018.

3. Nguyên vật liệu

✚ Nguồn cung cấp nguyên vật liệu và sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu đầu vào của SCSC chủ yếu là nylon tấm để đóng gói hàng hóa sau khi đã kiểm hóa hàng xuất khẩu, các mẫu vận đơn, giấy văn phòng, xăng dầu để vận hành các loại xe chuyên dùng trong nhà ga, điện. Các nguyên vật liệu được cung cấp phổ biến trên thị trường với nguồn cung dồi dào và giá ổn định.

✚ Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu và lợi nhuận

Giá vốn về nguyên vật liệu đầu vào chiếm tỷ lệ nhỏ trong cơ cấu giá vốn của SCSC (dưới 10%) nhưng Công ty luôn cố gắng hạn chế tối đa những ảnh hưởng do biến động giá cả của nguyên vật liệu đến hoạt động kinh doanh bằng cách lựa chọn nhà cung cấp lớn, uy tín cùng với xây dựng quan hệ tốt với các nhà cung cấp nhằm đảm bảo nguồn nguyên vật liệu đầu vào được cung cấp với giá cả hợp lý, chất lượng ổn định và quản lý định mức tiêu hao phù hợp.

Bên cạnh đó, Công ty có một bồn trữ dầu có trữ lượng lên tới 15.000 lít, giúp Công ty bảo đảm ổn định hoạt động khai thác của nhà ga trong trường hợp yếu tố xăng dầu có sự biến động lớn về nguồn cung và giá cả.

1.2. Chi phí sản xuất

Giá vốn hàng bán của Công ty và các chi phí khác được thể hiện trong bảng sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017		Quý 1/2018	
		Giá trị	% DT	Giá trị	% DT	Giá trị	% DT
01	Giá vốn hàng bán	136.902.947.156	27,61%	135.442.650.305	23,02%	30.554.822.784	20,77%
02	Chi phí bán hàng	-	0,00%	-	0,00%	-	0,00%
03	Chi phí quản lý doanh nghiệp	69.993.989.952	14,11%	65.571.891.679	11,15%	14.108.555.127	9,6%
04	Chi phí hoạt động tài chính	13.386.085.369	2,70%	5.195.810.674	0,88%	93.512.268	0,06%
	Tổng cộng	220.283.022.477	44,42%	206.210.352.658	35,05%	44.756.890.179	30,43%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 và BCTC tự lập 31/3/2018 của SCSC

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	5.277.523.295	2,55%	6.051.628.908	3,01%
Chi phí nhân công	91.839.718.090	44,39%	78.603.146.004	39,10%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	54.428.927.118	26,31%	55.871.323.857	27,79%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	49.564.683.645	23,96%	54.076.903.100	26,90%
Chi phí khác	5.786.084.960	2,80%	6.411.540.115	3,19%
Tổng cộng	206.896.937.108	100,00%	201.014.541.984	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017 của SCSC

Các chi phí chính của SCSC là nhân công, dao động trong khoảng 39% - 44% tổng chi phí sản xuất kinh doanh, khấu hao 26% - 28% và dịch vụ mua ngoài (chủ yếu là tiền điện và phí dịch vụ hàng nhập, hàng xuất) 24% - 27%.

Biến động các khoản mục chi phí trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2016	Năm 2017	% +/- so với năm 2016
1	Giá vốn hàng bán	136.902.947.156	135.442.650.305	-1,07%

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2016	Năm 2017	% +/- so với năm 2016
2	Chi phí bán hàng	-	-	n/a
3	Chi phí quản lý DN	69.993.989.952	65.571.891.679	-6,32%
4	Chi phí hoạt động tài chính	13.386.085.369	5.195.810.674	-61,18%
	Tổng cộng	220.283.022.477	206.210.352.658	-6,39%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của SCSC

Tổng chi phí trong năm 2017 của SCSC giảm 6,39% so với năm 2016 chủ yếu do Công ty đã kiểm soát tốt chi phí. Cụ thể:

- Giá vốn hàng bán giảm 1,1% so với năm 2016 (mặc dù Công ty đã ghi nhận mức tăng trưởng Doanh thu thuần 18,6%) là do Công ty quản lý và sử dụng nhân công lao động trực tiếp hiệu quả hơn thông qua ký Hợp đồng thuê công nhân thuê ngoài và linh hoạt bố trí số lượng ca làm việc phù hợp.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 6,32%.
- Chi phí hoạt động tài chính giảm 61,18% so với 2016 do tổng dư nợ vay giảm từ 81 tỷ năm 2016 xuống còn 10 tỷ năm 2017.

4. Kết quả hoạt động kinh doanh:

✚ **Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016, 2017 và 31/3/2018**

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm so với 2016	31/3/2018
1	Tổng tài sản	967.139.819.130	989.631.337.988	2,33%	923.606.330.160
2	Vốn chủ sở hữu	769.258.230.770	914.391.584.474	18,87%	855.547.759.029
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (*)	495.913.075.742	588.317.321.226	18,63%	147.102.844.659
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	277.570.741.731	387.127.393.117	39,47%	103.003.597.936
5	Lợi nhuận khác	(2.214.983.226)	(2.688.637.976)	21,38%	(764.091.800)
6	Lợi nhuận trước thuế	275.355.758.505	384.438.755.141	39,62%	102.239.506.136
7	Lợi nhuận sau thuế	245.225.841.507	344.461.153.704	40,47%	91.113.274.555

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm so với 2016	31/3/2018
8	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	45,00%	30,00% (**)	-33,33%	n/a
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	49,45%	58,55%	18,40%	61,94%
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	31,88%	37,67%	18,17%	10,65%

(*) Bao gồm doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, không bao gồm doanh thu tài chính và doanh thu khác.

(**) Tạm ứng năm 2017, ĐHĐCĐ thường niên 2018 sẽ quyết định mức trả cổ tức năm 2017.

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016, 2017, BCTC tự lập 31/3/2018 và Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 28/04/2017 của SCSC

Trong năm 2017, doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ của SCSC đạt 588 tỷ, tăng 18,6% so với năm 2016. Công ty đạt mức tăng trưởng doanh thu năm 2017 tốt hơn năm 2016 là do:

- Có thêm 6 hãng hàng không sử dụng dịch vụ SCSC từ Quý IV-2016.
- Tất cả các hợp đồng với các hãng hàng không hết hạn trong năm 2017 đều được tái ký với giá phục vụ cao hơn.
- Lượng hàng hóa qua sân bay Tân Sơn Nhất năm 2017 tăng cao hơn 12% so với năm 2016.

Song song đó, việc Công ty kiểm soát tốt chi phí làm cho biên lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh (tính trên doanh thu thuần) năm 2017 tăng mạnh 39,6% so với năm 2016.

Kết thúc Quý 1/2018 Công ty ghi nhận Doanh thu thuần và Lợi nhuận sau thuế lần lượt là 147 tỷ và 91 tỷ, đều đạt 22% kế hoạch cả năm 2018 do Quý 1 thường là quý thấp điểm cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

✚ Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

- Công ty được Cục Hàng không Việt Nam cấp giấy phép cung cấp dịch vụ nhà ga hàng hóa quốc tế đạt chuẩn của Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA).
- Cung cấp dịch vụ nhà ga hàng hóa sân bay quốc tế là một loại hình kinh doanh có điều kiện nên không bị ảnh hưởng bởi các quy định của hiệp định WTO liên quan đến ngành logistics sau năm 2014.
- Nhà ga được thiết kế bởi các nhà tư vấn chuyên nghiệp, uy tín Lufthansa (Đức) và JAC (Nhật), nhờ hệ thống thiết bị vận hành tiên tiến, công nghệ thông tin đồng bộ ngay từ

đầu đã đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn cao nhất của khách hàng.

- Nhà ga nằm ngay trong khu vực sân bay Tân Sơn Nhất, có sân đỗ riêng với 5 vị trí đậu cho máy bay vận tải hàng hóa hạng nặng như B747 – 8F. Ngay từ lúc xây dựng đã được sự quan tâm của các Hãng hàng không do tính thuận lợi trong việc khai thác và tiết kiệm thời gian đậu máy bay cùng chi phí vận hàng từ nhà ga ra máy bay và ngược lại.
- Công ty là Công ty liên kết của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV).
- Bộ máy điều hành tinh gọn, nguồn nhân lực trẻ, có chọn lọc kỹ lúc tuyển dụng, được đào tạo thường xuyên đủ khả năng vận hành nhà ga với chất lượng cao.
- Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế (IATA) dự báo Việt Nam trở thành thị trường vận chuyển hàng hóa hành khách quốc tế phát triển nhanh thứ 3 thế giới (chỉ sau Trung Quốc, Brasil); lượng hàng hóa sẽ tăng lên 1,4 – 1,6 triệu tấn vào năm 2019.

Khó khăn:

- Do kế hoạch kiểm tra đất quốc phòng, kế hoạch xây hồ điều tiết sân bay Tân Sơn Nhất của Bộ Quốc phòng và UBND Tp. Hồ Chí Minh, Công ty chưa thể triển khai được các dự án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt như: Tòa văn phòng SCSC 2, Trung tâm chế biến và phân phối suất ăn hàng không.
- Lao động phổ thông có sức khỏe, mong muốn việc làm ổn định ngày càng khó tuyển dụng do hình thành nhiều khu công nghiệp mới ở các địa phương, nhiều việc làm mới phát sinh do kinh tế cả nước phát triển tốt, phong trào khởi nghiệp gia tăng, nhiều ngành nghề mới ra đời.

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,26	4,34
-	Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,26	4,34
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
-	Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	20,46%	7,60%
-	Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	%	25,72%	8,23%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Vòng quay hàng tồn kho bình quân	vòng	64.059	32.573
-	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/TTS bình quân)	vòng	0,52	0,60

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-	Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	49,45%	58,55%
-	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	35,58%	40,92%
-	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	25,96%	35,21%
-	Hệ số LN từ hoạt động SXKD/DT thuần	%	55,97%	65,80%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của SCSC

✚ Nhóm chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Nhóm chỉ tiêu này thể hiện khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty khi đến hạn trả nợ. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của SCSC trong 2 năm gần đây được duy trì ở mức an toàn (lớn hơn 2) năm 2016 và 2017 lần lượt là 2,26 lần và 4,34 lần.

✚ Nhóm chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Nhóm chỉ tiêu này thể hiện tỷ trọng nợ của Công ty trên tổng tài sản hoặc vốn chủ sở hữu. Trong năm 2017, tỷ lệ nợ/tổng tài sản giảm mạnh so với năm 2016, 7,6% so với 20,46% và xu hướng này tương tự đối với tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu, 8,23% so với 25,72%. Nhờ tỷ lệ nợ chịu lãi vay chiếm tỷ trọng rất thấp trong tổng tài sản (1,02%) và chiếm 13,41% tổng dư nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2017 nên rủi ro về thanh toán cũng như về lãi suất của Công ty tương đối thấp. Sang năm 2018, công ty sẽ tiếp tục duy trì tỷ lệ nợ vay thấp nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro về thanh toán.

✚ Nhóm chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Tồn kho của SCSC chủ yếu là hàng hóa đã thông báo nhưng khách hàng chưa nhận và nguyên vật liệu với số lượng và giá trị không đáng kể nên vòng quay hàng tồn kho luôn duy trì ở mức cao. Hiệu quả sử dụng tài sản của công ty trong năm 2017 có sự cải thiện khi vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ từ mức 0,52 vòng lên 0,6 vòng chủ yếu do doanh thu tăng trưởng 18,6%, trong khi tổng tài sản chỉ tăng trưởng 2,3%.

✚ Nhóm chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Nhìn chung, hiệu quả sinh lời của Công ty ở mức cao trong năm 2016 và có sự tăng trưởng tốt hơn trong năm 2017, cụ thể, biên lợi nhuận sau thuế năm 2017 đạt 58,55% so với mức 49,45% của năm 2016.

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và 2019

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018 KH		Năm 2019 KH	
			Giá trị	+/- so với 2017	Giá trị	+/- so với 2018
Tổng sản lượng	Tấn	186.140	210.000	12,82%	239.000	13,81%
- Hàng hóa quốc tế	Tấn	143.915	163.200	13,40%	186.000	13,97%
- Hàng hóa quốc nội	Tấn	42.225	46.800	10,83%	53.000	13,25%
DT văn phòng cho thuê	m2	6.278	6.300	0,35%	6.300	0,00%
Tổng doanh thu (*)	Triệu đồng	594.224	694.000	16,79%	797.000	14,84%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	588.317	666.000	13,20%	758.000	13,81%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	384.439	466.000	21,22%	559.200	20,00%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	344.461	413.804	20,13%	496.730	20,04%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	914.392	1.156.669	26,50%	1.481.872	28,12%
Lợi nhuận sau thuế/DTT	%	58,55%	62,13%	3,58%	65,53%	3,40%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	37,67%	35,78%	-1,90%	33,52%	-2,26%
Cổ tức	Đồng/cp	3.000	4.500	50%	3.000	-33%

(*) Bao gồm doanh thu từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và doanh thu khác.

Nguồn: SCSC

✚ Căn cứ đặt kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2018 và 2019

- Tăng trưởng hàng hóa thông qua cửa khẩu Tân Sơn Nhất được dự báo tiếp tục tăng trung bình hơn 12% giai đoạn 2018, 2019.
- Công ty duy trì chính sách quản lý, sử dụng hợp lý, tiết kiệm chi phí.
- Mở rộng các dịch vụ gia tăng giá trị.

✚ Biện pháp tổ chức thực hiện:

Để đạt những mục tiêu đề ra, công ty phải thực những biện pháp sau:

- Khai thác hết tiềm năng nhân viên, có kế hoạch sử dụng hiệu quả lao động. Tổ chức kiểm tra định kỳ tay nghề, tiếng Anh, kết hợp đánh giá nâng bậc nhằm nâng lương cho

người lao động.

- Mua mới và nâng cấp hệ thống kệ hàng nhập và trang bị xe chuyên dụng phù hợp hệ kệ mới.
- Trang bị thêm 2 tầng sàn con lăn chứa hàng trên hệ thống chứa hàng bán tự động ETV.
- Triển khai quy trình khai thác phù hợp chương trình hải quan 1 cửa, kiểm soát, phục vụ hàng hóa từ vận đơn nhà HWB.
- Duy trì ổn định hệ thống 5S, Kaizen để bảo đảm chất lượng phục vụ khách hàng và tăng năng suất lao động.
- Tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng để ngày càng ổn định chất lượng dịch vụ. Tái đánh giá Chứng chỉ an toàn khai thác mặt đất của IATA (ISAGO) và Chứng chỉ bảo vệ tài sản khách hàng (TAPA).
- Hoàn thành đề án vi tính hóa hệ thống quản trị công ty.

✚ Kế hoạch đầu tư, dự án đã được HĐQT, ĐHCĐ thông qua

Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương xây dựng Tòa nhà văn phòng SCSC-2 và Trung tâm sản xuất, phân phối suất ăn hàng không trên khu đất trống tại SCSC vào tháng 10/2016.

Cụ thể:

Dự án Tòa nhà văn phòng SCSC-2

+Vị trí: Trong khuôn viên SCSC cạnh tòa nhà văn phòng hiện hữu.

+Tổng diện tích sàn: khoảng 18.900m²

+Số tầng: 12 tầng

+Thời gian xây dựng: 12 tháng

+Vốn đầu tư dự kiến: 180 tỷ đồng.

+Nguồn vốn: vốn chủ sở hữu 50% và vay ngân hàng 50%.

+Thời gian hoàn vốn: 7 năm

Dự án Trung tâm sản xuất, phân phối suất ăn hàng không

+Vị trí: Trong khuôn viên SCSC.

+Tổng công suất: tối đa 5.000 suất ăn/ngày, giai đoạn 1 đáp ứng 3.000 suất/ngày

+ Diện tích đất 4.200m², bao gồm 1.000 m² để mở rộng trong giai đoạn 2.

+Thời gian xây dựng: 8 tháng

+Vốn đầu tư dự kiến: 100 tỷ đồng.

+Nguồn vốn: vốn chủ sở hữu 65% và vay ngân hàng 35%.

+Thời gian hoàn vốn: 7 năm

Công ty đã báo cáo 2 dự án này cho đối tác là Quân chủng PKKQ. Quân chủng PKKQ đã trình dự án cho Bộ Quốc phòng để phê duyệt. Đây là thủ tục cần thiết để làm cơ sở pháp lý triển khai đầu tư tài sản trên khu đất hợp tác. Sau khi được phê duyệt SCSC sẽ triển khai trong thời gian sớm nhất.

🚩 Kế hoạch tăng vốn điều lệ

Hội đồng quản trị đã thông qua chủ trương phát hành thêm cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Cụ thể:

Mục đích phát hành:

Nhằm mục đích tăng cường sự gắn bó và khuyến khích những Cán bộ chủ chốt đóng góp nhiều hơn cho sự thành công và phát triển của Công ty.

Phương án chào bán cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ CP.
- Số lượng cổ phiếu phát hành: phát hành thêm 2% số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tương đương với khoảng 1.140.000 cổ phiếu, và sẽ được chia đều trong vòng 03 năm, tương đương mỗi năm sẽ đăng ký phát hành thêm 380.000 cổ phiếu.
- Giá phát hành mỗi đợt: tối thiểu bằng 30% giá đóng cửa bình quân trên thị trường của 10 ngày làm việc trước ngày Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai thực hiện đợt chào bán. Giá cụ thể do Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tính theo mệnh giá: 11.400.000.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cán bộ chủ chốt tùy theo vị trí công tác, mức độ đóng góp đối với sự phát triển của Công ty SCSC. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện theo đúng quy định. Số cổ phiếu mua không hết sẽ được chào bán lại cho các Cán bộ chủ chốt khác có tên trong danh sách được mua cổ phiếu theo quyết định của HĐQT.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với mỗi đợt chào bán là 02 năm kể từ ngày phát hành, cụ thể:
 - Năm 1 : Hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu đã mua.
 - Năm 2: Hạn chế chuyển nhượng 50% số cổ phiếu đã mua.
- Thời gian phát hành: Chương trình kéo dài trong 03 năm, dự kiến chia làm 03 đợt chào bán từ năm 2019 đến 2021. Mỗi đợt chào bán sẽ được hoàn thành trong thời gian 45 ngày, kể từ ngày được UBCK Nhà nước có thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký

chào bán cổ phiếu cho Cán bộ chủ chốt theo quy định.

- Kế hoạch sử dụng tiền từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành cho Cán bộ chủ chốt của Công ty sẽ được bổ sung vào nguồn vốn lưu động của Công ty ngay sau khi hoàn tất việc báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Điều kiện để được phát hành của mỗi đợt:
 - Đợt 01: Lợi nhuận trước thuế năm 2018 tăng trưởng tối thiểu 15% so với năm 2017.
 - Đợt 02: Lợi nhuận trước thuế năm 2019 tăng trưởng tối thiểu 15% so với năm 2018.
 - Đợt 03 Lợi nhuận trước thuế năm 2020 tăng trưởng tối thiểu 15% so với năm 2019.

Ghi chú: Năm nào không đạt điều kiện nêu trên sẽ không được phát hành, số cổ phiếu không được phát hành sẽ được hủy bỏ và không được cộng gộp vào các đợt phát hành tiếp theo.

7. Các rủi ro đặc thù

Rủi ro môi trường kinh doanh:

Năm 2017 thị trường vận tải hàng không Việt Nam cạnh tranh khá sôi động. Các Hãng hàng không trong nước tiếp tục phát triển mạng đường bay, tăng thêm 52 đường bay nội địa với 18 sân bay địa phương. Đối với thị trường quốc tế, hiện có 63 Hãng hàng không nước ngoài từ 25 quốc gia và vùng lãnh thổ khai thác 105 đường bay quốc tế thường lệ đi/đến Việt Nam, tăng mạnh so với năm 2016.

Với hoạt động kinh doanh trọng tâm của Công ty là cung cấp dịch vụ phục vụ hàng hoá vận chuyển qua cảng hàng không Tân Sơn Nhất, tình hình kinh doanh của Công ty phụ thuộc nhiều vào tình hình phát triển của thị trường vận tải hàng không tại Việt Nam.

Rủi ro khi mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất và có sân bay Long Thành

Nhà ga hàng hóa thuộc dự án mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất sau năm 2025: Ngày 28/3/2018, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã quyết định mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất theo phương án của Công ty Tư vấn ADPI (Pháp). Phương án này đề xuất xây dựng thêm một nhà ga hành khách của sân bay Tân Sơn Nhất với diện tích sàn 200.000 m², để có thể phục vụ 20 triệu hành khách mỗi năm ở phía nam, tức phía nhà ga hiện hữu, còn diện tích đất phía bắc, trong đó có sân golf và 16 ha đất do Bộ Quốc phòng quản lý sẽ được sử dụng để xây dựng công trình phụ trợ như nhà ga hàng hóa, sửa chữa máy bay, logistic và chế biến suất ăn từ năm 2025 trở đi.

Nhà ga hàng hóa thuộc dự án sân bay Long Thành: Ngày 25/06/2015, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Theo đó sân bay Long Thành sẽ được xây dựng với công suất thiết kế 100 triệu hành khách và 5 triệu tấn hàng hóa mỗi năm. Ngày 24/11/2017, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về báo cáo nghiên cứu khả thi dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng

hàng không quốc tế Long Thành. Trong tháng 4 vừa qua, Phó thủ tướng Trịnh Đình Dũng đã yêu cầu các Bộ, tỉnh Đồng Nai đảm bảo hoàn thành dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành trước năm 2020.

Với 2 dự án trên, sau năm 2025 sẽ có thêm ít nhất một nhà ga hàng hóa trong khu vực miền Đông Nam Bộ. Việc này sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của SCSC do phải chia sẻ sản lượng hàng hóa và khách hàng. Sự ảnh hưởng này không lớn do tỷ lệ tăng trưởng hàng hóa thông qua sân bay Tân Sơn Nhất trên 10%/năm cho đến năm 2025. Sản lượng hàng hóa quốc tế thông qua sân bay Tân Sơn Nhất vào năm 2025 dự kiến sẽ là 1,2 triệu tấn, trong khi công suất tối đa hiện nay của TCS và SCS khoảng 800.000 tấn/năm. Vì vậy, việc ra đời nhà ga hàng hóa mới là cần thiết và sẽ đáp ứng sản lượng hàng hóa tăng thêm sau năm 2025.

Rủi ro đặc thù

Hiện tại toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty TNHH MTV Sửa chữa máy bay 41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo thông tin chi tiết trong Bản cáo bạch niêm yết của Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn.